

Thì hiện tại đơn

1. Điền *am, is, are* vào chỗ trống

1. I 9 years old. 
2. He in the garden. 
3. They at the zoo. 
4. My cat on the chair.. 
5. It her dog. 

2. Chia động từ trong ngoặc

1. She (sing) very well. 
1. They (like) chicken. 
1. Peter (play, not) football. 
2. My teacher (go) to school by car. 
3. He often (wash) his hands before meals. 